

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2018/HS-ST
Ngày 19-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Phún Triệu N, sinh năm 1983 tại tỉnh D; thường trú: 325 tổ 6, khu phố H, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh N; chỗ ở: Tổ 15, khu phố T, phường H, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; con ông Phún A Đ, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Phạm Thị Y, sinh năm 1964; bị cáo có 03 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992; có vợ tên Huỳnh Ngọc Phương H, sinh năm 1990; có hai người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/5/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 năm tù về Tội hiếp dâm trẻ em; bị bắt tạm giam ngày 24/5/2018 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Chị Phạm Thị Kim L, sinh năm 1975; địa chỉ: 36/3 khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ 15, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.
2. Phạm Văn H, sinh năm 1973; địa chỉ: 12/25 khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 24/5/2018, bị cáo Phún Triệu N đi bộ đến trước cổng trường mầm non Táo Xanh thuộc tổ 15, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B thì nhìn thấy chị Phạm Thị Kim L đang ngồi trên xe đạp điện, tay cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone. Bị cáo N đi đến gần người chị L, dùng hai tay giật điện thoại rồi chạy về hướng trường đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, chị L tri hô và dùng xe đạp đuổi theo. Bị cáo N chạy bộ được khoảng 300 mét thì bị chị L cùng người dân bắt giữ giao Công an phường Đ xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01 Điện thoại Iphone 5S – 16G màu trắng bạc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 156 ngày 05/6/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 Điện thoại Iphone 5S – 16G màu trắng bạc trị giá 2.000.000 đồng. Đã trả lại cho người bị hại chị Phạm Thị Kim L.

Tại cáo trạng số: 185/QĐ - KSĐT ngày 26 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phún Triệu N về Tội cướp giật tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phún Triệu N mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Phún Triệu N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại và người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 21 giờ ngày 24/5/2018, bị cáo Phún Triệu N đi bộ đến trước cổng trường mầm non Táo Xanh thuộc tổ 15, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương thì phát hiện người bị hại là chị Phạm Thị Kim L đang ngồi trên xe đạp điện, tay cầm điện thoại di động. Bị cáo đi đến sát người bị hại, nhanh chóng dùng hai tay giật điện thoại trên tay chị L rồi bỏ chạy được khoảng 300 mét thì bị người bị hại cùng người dân bắt giữ.

Tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...”.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phún Triệu N đã đủ yếu tố cấu thành Tội cướp giật tài sản. Do đó Cáo trạng số: 185/QĐ - KSĐT ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Phún Triệu N là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam tư lợi mong muốn có tiền để tiêu xài nên đã cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét các tình tiết trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 25/5/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 năm tù về Tội hiếp dâm trẻ em. Mặt khác bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, có hai người con còn nhỏ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phún Triệu N phạm Tội cướp giật tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phún Triệu N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2018.

2. Án phí sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phún Triệu N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngà